TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2019/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 25 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 308/2019/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 20, thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 20, thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 28/01/2013 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Q, bà T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Nguyên P, sinh ngày 17/8/2013. Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T thỏa thuận giao cháu Lê Nguyên P, sinh ngày 17/8/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Q cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T mỗi người nộp 150.000đ lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Lê Nguyên P, sinh ngày 17/8/2013 cho Bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Lê Xuân Q cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng) kể từ ngày 01/7/2019 cho đến khi cháu Phúc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Các bên có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0010067 ngày 02/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Lê Xuân Q và Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã P;
- CCTHADS thị xã P;
- UBND xã B, huyện Đ, tỉnh BR- VT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Bảo Ngọc